



Số: 0555/2013-BM/ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2013

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH**

*V/v Thông qua các nội dung đã biểu quyết  
tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09/12/2000;
- Căn cứ luật chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/6/2006
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh ban hành kèm theo Quyết định số 0757/2011-BM/HĐQT ngày 28/4/2011;
- Căn cứ Biên bản và số phiếu biểu quyết các nội dung đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26/04/2013.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1** : Thông qua báo cáo Quyết toán tài chính năm 2012, đã được Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán với các nội dung chủ yếu sau:

**A: Với báo cáo tài chính riêng.**

**a. Báo cáo kết quả kinh doanh:**

|                                                   |                            |
|---------------------------------------------------|----------------------------|
| 1. Doanh thu phí BH (đã trừ giảm phí, hoàn phí) : | 2.523.527.698.435 đ        |
| 2. Phí nhượng tái Bảo hiểm :                      | 799.445.550.571 đ          |
| 3. Dự phòng phí trích thêm :                      | 56.433.002.128 đ           |
| 4. Thu hoa hồng nhượng tái bảo hiểm :             | 118.711.534.076 đ          |
| 5. Chi bồi thường bảo hiểm :                      | 1.302.726.820.541 đ        |
| 6. Các khoản giảm trừ bồi thường :                | 493.280.186.299 đ          |
| 7. Giảm dự phòng bồi thường :                     | -13.165.748.867 đ          |
| 8. Trích thêm dự phòng dao động lớn :             | 52.149.635.203 đ           |
| 9. Chi từ dự phòng dao động lớn :                 | 65.000.000.000 đ <i>9/</i> |

|                                               |                         |
|-----------------------------------------------|-------------------------|
| 10. Chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm :  | 387.487.773.698 đ       |
| 11. Chi phí quản lý doanh nghiệp :            | 615.701.942.729 đ       |
| 12. Lợi nhuận hoạt động kinh doanh bảo hiểm : | 839.550.521 đ           |
| 13. Doanh thu hoạt động tài chính :           | 223.144.747.125 đ       |
| 14. Chi hoạt động tài chính :                 | 149.401.435.479 đ       |
| 15. Lợi nhuận hoạt động tài chính :           | 73.743.311.646 đ        |
| 16. Lợi nhuận hoạt động khác :                | 14.414.947.240 đ        |
| <b>17. Tổng Lợi nhuận trước thuế :</b>        | <b>88.997.809.407 đ</b> |
| 18. Tổng Thuế TNDN phải nộp :                 | 8.082.643.366 đ         |
| <b>19. Lợi nhuận còn lại sau thuế TNDN:</b>   | <b>80.915.166.041 đ</b> |

**B. Bảng cân đối kế toán :**

|                      |                            |
|----------------------|----------------------------|
| 1. Tổng tài sản :    | <b>3.599.893.979.743 đ</b> |
| Trong đó :           |                            |
| - Tài sản ngắn hạn : | 2.029.249.613.334 đ        |
| - Tài sản dài hạn :  | 1.570.644.366.409 đ        |
| 2. Tổng nguồn vốn :  | <b>3.599.893.979.743 đ</b> |
| Trong đó :           |                            |
| - Nợ phải trả :      | 1.518.272.303.985 đ        |
| - Vốn chủ sở hữu :   | 2.081.621.675.758 đ        |

**B: Với báo cáo tài chính hợp nhất.**

**a. Báo cáo kết quả kinh doanh:**

|                                                   |                     |
|---------------------------------------------------|---------------------|
| 1. Doanh thu phí BH (đã trừ giảm phí, hoàn phí) : | 2.523.527.698.435 đ |
| 2. Phí nhượng tái Bảo hiểm :                      | 799.445.550.571 đ   |
| 3. Dự phòng phí trích thêm :                      | 56.433.002.128 đ    |
| 4. Thu hoa hồng nhượng tái bảo hiểm :             | 118.711.534.076 đ   |
| 5. Chi bồi thường bảo hiểm :                      | 1.302.726.820.541 đ |
| 6. Các khoản giảm trừ bồi thường :                | 493.280.186.299 đ   |
| 7. Giảm dự phòng bồi thường :                     | -13.165.748.867 đ   |



|                                               |                          |
|-----------------------------------------------|--------------------------|
| 8. Trích thêm dự phòng dao động lớn :         | 52.149.635.203 đ         |
| 9. Chi từ dự phòng dao động lớn :             | 65.000.000.000 đ         |
| 10. Chi khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm :  | 387.487.773.698 đ        |
| 11. Chi phí quản lý doanh nghiệp :            | 615.701.942.729 đ        |
| 12. Lợi nhuận hoạt động kinh doanh bảo hiểm : | 839.550.521 đ            |
| 13. Doanh thu hoạt động tài chính :           | 244.067.367.406 đ        |
| 14. Chi hoạt động tài chính :                 | 180.015.263.124 đ        |
| 15. Lợi nhuận hoạt động tài chính :           | 64.052.104.282 đ         |
| 16. Lợi nhuận hoạt động khác :                | 14.465.774.698 đ         |
| 17. Phần lợi nhuận trong công ty liên doanh   | 27.728.449.829 đ         |
| <b>18. Tổng Lợi nhuận trước thuế :</b>        | <b>107.085.879.330 đ</b> |
| 19. Tổng Thuế TNDN phải nộp :                 | 14.569.513.772 đ         |
| <b>20. Lợi nhuận còn lại sau thuế TNDN:</b>   | <b>92.516.365.558 đ</b>  |
| - Lợi ích của cổ đông thiểu số                | 5.983.766.268 đ          |
| - Lợi ích của Tổng công ty                    | <b>86.532.599.290 đ</b>  |

**b. Bảng cân đối kế toán :**

|                      |                            |
|----------------------|----------------------------|
| 1. Tổng tài sản :    | <b>3.868.657.678.657 đ</b> |
| Trong đó :           |                            |
| - Tài sản ngắn hạn : | 2.333.748.569.426 đ        |
| - Tài sản dài hạn :  | 1.534.909.109.231 đ        |
| 2. Tổng nguồn vốn :  | <b>3.868.657.678.657 đ</b> |
| Trong đó :           |                            |
| - Nợ phải trả :      | 1.584.239.330.487 đ        |
| - Vốn chủ sở hữu :   | 2.185.275.346.385 đ        |

**Điều 2** : Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2012 và chương trình hành động năm 2013.

**Điều 3** : Thông qua báo cáo Kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Bảo Minh năm 2012 . *26*

**Điều 4** : Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

**I. Lợi nhuận của các năm từ 2011 trở về trước còn lại.**

- |                                                                                                                                                                                                  |                     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| 1. Lợi nhuận của các năm trước sau khi chia cổ tức 2011:                                                                                                                                         | 133.664.717.433 đ   |
| 2. Lợi nhuận do hoàn nhập phần thuế của khoản tiền bán BM-CMG ( theo công văn 4065/BTC-QLBH ngày 28/03/2012):                                                                                    | 23.362.957.306 đ    |
| 3. Lợi nhuận tăng do thanh tra, kiểm tra của cơ quan Thuế, thanh tra (sau khi trừ đi các khoản: Thuế TNDN nộp bổ sung, các chi phí chưa hợp lý bị loại sau khi thu hồi trách nhiệm cá nhân ...): | 5.039.001.832 đ     |
| 4. Lợi nhuận giảm do giảm khoản phải thu từ SCIC đối với khoản bán BM-CMG (theo công văn của BTC):                                                                                               | - 107.760.926.445 đ |

=> Lợi nhuận của các năm từ 2011 trở về trước còn lại chưa chia. = ( 1 + 2 + 3 - 4) = 54.305.750.126 đ

**II. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế đến 31/12/2012:**

- |                                                                                                                                                                                                  |                   |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1. Lợi nhuận sau thuế TNDN của năm 2012.                                                                                                                                                         | 80.915.166.041đ   |
| 2. Quỹ dự trữ bắt buộc 5% LNST                                                                                                                                                                   | 4.045.758.302 đ   |
| 3. Quỹ bổ sung vốn điều lệ (theo điều lệ) 5% LNST                                                                                                                                                | 4.045.758.302 đ   |
| 4. Các khoản xử phạt hành chính theo qui định của Nhà nước sau khi đã trừ tiền bồi thường của cá nhân và trừ các khoản chi phí thực tế đã chi nhưng không được tính vào chi phí hợp lý năm 2012. | 282.545.329 đ     |
| 5. Thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát 0,4% LNST                                                                                                                                                     | 323.660.664 đ     |
| 6. Phần lợi nhuận dùng cho các khoản chi mang tính chất Khen thưởng, phúc lợi cho cán bộ công nhân viên tương đương 1 tháng lương:                                                               | 17.266.780.551 đ  |
| 7. Lợi nhuận của 2012 được chia cổ tức (1-2-3-4-5-6):                                                                                                                                            | 54.950.662.893 đ  |
| 8. Lợi nhuận của các năm từ 2011 trở về trước còn lại chưa chia                                                                                                                                  | 54.305.750.126 đ  |
| 9. Tổng lợi nhuận được dùng để chia cổ tức là: (7+8)                                                                                                                                             | 109.256.413.018 đ |
| 10. Chia cổ tức năm 2012: 12% trên số vốn điều lệ đã góp. Như vậy số lợi nhuận đem chia cổ tức là: 755.000.000.000đ x 12% =                                                                      | 90.600.000.000 đ  |
| 11. Lợi nhuận còn lại sau khi chia cổ tức: (9-10)                                                                                                                                                | 18.656.413.018 đ  |



**Điều 5** : Thông qua quyết toán thù lao, tiền thưởng năm 2012 của HĐQT, BKS và phương án năm 2013 như sau :

1. Quyết toán thù lao, tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2012:  
Tiền thù lao của các thành viên HĐQT và BKS bằng 0,4% lợi nhuận sau thuế:  
 $80.915.166.041 \times 0,4\% = 323.660.664 \text{ đ}$

Việc phân phối được thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

2. Phương án thù lao, tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2013, cụ thể là :
  - a. Mức thù lao năm 2013 cho các thành viên HĐQT và BKS không kiêm nhiệm được áp dụng như năm 2012 là bằng 0,4% lợi nhuận sau thuế.
  - b. Mức tiền thưởng của HĐQT và BKS năm 2013 sẽ tùy theo mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2013 để trình ĐHĐCĐ xem xét sau khi có quyết toán năm 2013.

Thù lao của HĐQT và BKS sẽ được trả hàng quý theo mức tạm tính bằng 80% mức dự toán theo kế hoạch. Hàng năm sẽ quyết toán số chính thức khi có báo cáo quyết toán tài chính năm. Khoản thù lao nêu trên được trích từ lợi nhuận sau thuế của Bảo Minh theo quy định của TT 130/2008 của Bộ tài chính.

**Điều 6** : Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2013 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh với các chỉ tiêu chính như sau:

**A: Kế hoạch kinh doanh của công ty mẹ.**

**Tổng doanh thu:** 2.895 tỷ đồng tăng trưởng 5,5%.

**Trong đó:**

1. Về kinh doanh bảo hiểm : 2.727 tỉ đồng tăng 8,0%
  - Doanh thu phí bảo hiểm gốc : 2.469 tỉ đồng tăng 8,0%
  - Doanh thu nhân tái bảo hiểm : 258 tỉ đồng tăng 8,4%
  - Lợi nhuận kinh doanh BH gốc : 66 tỉ đồng

**2. Doanh thu hoạt động tài chính :**

Doanh thu hoạt động tài chính : 168 tỉ đồng bằng 75% cùng kỳ

**3. Lợi nhuận trước thuế :**

Lợi nhuận trước thuế : 90,7 tỉ đồng tăng 2%. *th*



## **B: Kế hoạch kinh doanh hợp nhất.**

1. **Tổng doanh thu:** 2.901 tỷ đồng tăng trưởng 5,5%.

**Trong đó:**

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc : 2.469 tỉ đồng tăng 8,0%
- Doanh thu nhân tái bảo hiểm : 258 tỉ đồng tăng 8,4%
- Doanh thu hoạt động tài chính : 174 tỉ đồng bằng 71.2% cùng kỳ

2. **Lợi nhuận trước thuế :**

- Lợi nhuận trước thuế : 102 tỉ đồng bằng 95,3% cùng kỳ.
- Lợi nhuận sau thuế : 90 tỉ đồng tăng 98% cùng kỳ

Giao cho HĐQT và Ban điều hành tập trung thực hiện một số giải pháp như sau:

- Phát triển đa dạng các sản phẩm bảo hiểm nhằm đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế, đời sống XH và đẩy mạnh việc bán hàng của Bảo Minh; Hoàn chỉnh các bộ sản phẩm theo hướng chặt chẽ về mặt pháp lý của các điều khoản bảo hiểm; Tăng cường công tác đánh giá rủi ro khi nhận bảo hiểm để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh; Quản lý chặt chẽ việc cấp đơn, giấy chứng nhận bảo hiểm và số tiền phí bảo hiểm thu được;
- Tái cơ cấu tổ chức hoạt động kinh doanh của Bảo Minh từ Trụ sở chính (TSC) đến các công ty thành viên để tạo mối liên kết chặt chẽ và phối kết hợp giữa các ban, phòng của TSC nhằm tăng cường công tác phục vụ khách hàng nội bộ và khách hàng bên ngoài.
- Tiếp tục đẩy nhanh việc phục hồi và mở rộng kênh phân phối trực tiếp tại các quận huyện và qua đại lý, cộng tác viên đặc biệt tại các địa bàn trọng tâm, trọng điểm như TP. HCM, Hà Nội...
- Đánh giá năng lực hoạt động của tất cả cán bộ trong toàn hệ thống để tinh giảm đội ngũ, nhằm nâng cao năng suất lao động; Cương quyết hoàn thiện nguồn nhân lực đặc biệt là vị trí lãnh đạo, kiên quyết thay thế lãnh đạo các đơn vị, ban, phòng có vi phạm các kỷ luật tài chính, các qui định khai thác, giám định, bồi thường, trực lợi bảo hiểm và điều hành kinh doanh kém ( không hoàn thành kế hoạch, vượt định mức chi quản lý, tỉ lệ bồi thường cao, kinh doanh không hiệu quả nhiều năm...).
- Thực hiện giải pháp chấn chỉnh hoạt động kinh doanh của các nghiệp vụ bảo hiểm có tỉ lệ bồi thường cao, hạn chế việc trực lợi bảo hiểm và cắt giảm triệt để việc kinh doanh thua lỗ của nghiệp vụ này; Tập trung khai thác các dịch vụ mang lại lợi nhuận như (XDLĐ, xe gắn máy, các nghiệp vụ về tài sản, kỹ thuật, các rủi ro loại 1,2...),
- Đẩy nhanh việc thực hiện giải quyết bồi thường nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; Rà soát lại toàn bộ hồ sơ bồi thường còn tồn đọng, có đợt kiểm tra, đánh giá và giải quyết dứt điểm các hồ sơ tồn đọng để giảm thiểu đến mức tối đa hồ sơ tồn đọng; Đồng thời rà soát lại việc trích lập dự phòng bồi thường;
- Có giải pháp tích cực để xác nhận và thu hồi công nợ phí bảo hiểm còn tồn đọng, ngăn chặn việc gia tăng số tiền công nợ phí bảo hiểm; Cần có giải pháp quyết



liệt để thu hồi khoản tiền gửi tại Công ty cho thuê tài chính NH Nông nghiệp (ALC2);

- Thực hiện các biện pháp giảm chi phí kinh doanh: Trong đó giảm chi phí nhân viên, mua sắm tài sản, TSCĐ, đi lại, công tác phí, điện, xăng.... (mục tiêu phần đầu giảm tỷ lệ chi 1,5 ->2%/doanh thu so với cùng kỳ tương đương 40->50 tỷ đồng)
- Tái cấu trúc lại danh mục đầu tư vốn, có giải pháp rút vốn góp tại những doanh nghiệp không có hiệu quả, tập trung mọi nguồn lực vào việc phát triển kinh doanh cốt lõi là BH phi nhân thọ;
- Đẩy nhanh việc thực hiện các dự án, giải pháp công nghệ thông tin, xem CNTT là công cụ để nâng cao hiệu quả quản lý kinh doanh và chất lượng dịch vụ khách hàng.

**Điều 7:** Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 04 công ty kiểm toán (danh sách kèm theo) để kiểm toán báo cáo tài chính của Bảo Minh năm 2013 với năng lực và giá cả phù hợp.

1. Cty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kiểm toán (AASC).
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte).
3. Cty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
4. Cty TNHH Price waterhouse Coopers Viet Nam .

**Điều 8 :** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Bảo Minh và bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập, vào thời gian thích hợp trong năm 2013 :

**Điều 9 :** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty CP Bảo Minh nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/04/2013. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

*Nơi nhận:*

- Cổ đông Bảo Minh ( để biết)
- Thành viên HĐQT; BKS; TGD (để thực hiện);
- Lưu: VT, Văn phòng HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *sh*

CHỦ TỌA



Trần Vĩnh Đức